

**MỘT SỐ NỘI DUNG TƯ TƯỞNG TRIẾT HỌC VỀ CON NGƯỜI
CỦA ĐẠI DANH Y - HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG LÊ HỮU TRÁC**

Phạm Xuân Phong, Trịnh Hoài Nam, Nguyễn Trung Quân

Viện Y học cổ truyền Quân đội

Tóm tắt

Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác là một đại danh y tài năng, xuất chúng nhà thơ, nhà văn, nhà triết học của dân tộc Việt Nam thế kỷ XVIII. Một số tư tưởng tiến bộ về nhân sinh trong hành nghề làm thuốc được Ông trình bày qua các trước tác y học của mình. Ông đi sâu nghiên cứu, tìm hiểu bản chất con người về yếu tố thể xác - tinh thần và cả mặt tự nhiên - xã hội. Kế thừa và phát huy kiến thức trong các tác phẩm y học kinh điển và thực tiễn hành nghề "chữa bệnh cứu người" để Ông lấy đó làm điểm xuất phát đi sâu nghiên cứu về y học. Ông đã chỉ ra mối quan hệ hữu cơ giữa lý luận và thực tiễn, bản chất quá trình nhận thức của con người nói chung, nhận thức y học của thầy thuốc nói riêng. Ông đề cao giá trị con người thông qua việc coi trọng các giá trị và sinh mạng của người bệnh, đó như là nghĩa vụ, trách nhiệm và mục đích phấn đấu của người thầy thuốc chân chính. Tư tưởng nhân đạo trong nghề y là một nội dung lớn trong tư tưởng của Hải Thượng Lãn Ông, đó là tấm lòng yêu thương con người, yêu thương người bệnh hết sức sâu sắc. Hải Thượng Lãn Ông là một trong những người đầu tiên trong lịch sử tư tưởng Việt Nam đặt ra vấn đề nghiên cứu về con người một cách toàn diện gắn với sự phát triển của Y học cổ truyền.

Từ khóa: *Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác, tư tưởng triết học*

Abstract

Hai Thuong Lan Ong Le Huu Trac was a talented physician, outstanding poet, writer, and philosopher of the Vietnamese people in the 18th century. With progressive thoughts about human life in the practice of medicine, he presented it through his medical writings. He researched deeply and learned about human nature, both physical and mental, both natural and social. Inheriting and promoting knowledge in classic medical works and the practice of "treating diseases to save lives" for him to use as a starting point to into medical research. He pointed out the relationship between theory and practice, the nature of human cognitive processes in general, and the medical awareness of physicians in particular. He promotes human values by valuing the values and lives of patients, which is the duty, responsibility and goal of a true physician. Humanitarian ideology in the medical profession is a major content in Hai Thuong Lan Ong's ideology, which is the heart of loving people and loving patients very deeply. Hai Thuong Lan Ong was one of the

* Ngày nhận bài: 29/05/2024

* Ngày phản biện: 02/06/2024

* Ngày phê duyệt đăng bài: 19/07/2024

first people in the Vietnamese ideological history to raise the issue of comprehensive human research associated with the development of Traditional Medicine.

Keywords: Hai Thuong Lan Ong Le Huu Trac, philosophy

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác (1724-1791) là một đại danh y tài năng, xuất chúng và Ông còn là nhà thơ, nhà văn, nhà triết học của dân tộc Việt Nam thế kỷ XVIII. Ông sinh ra trong một gia đình có truyền thống khoa bảng vào thời Hậu Lê năm 1724 (năm Giáp Thìn) tại làng Cổ Liêu Hương, xã Liêu Xá, phủ Thượng Hồng trấn Hải Dương nay là làng Văn Xá, xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên. Ông mất vào thời Tây Sơn, niên hiệu Quang Trung thứ tư (1791), ngày Rằm tháng Riêng năm Tân Hợi, thọ 67 tuổi tại huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. [1],[2],[4]

Ông lớn lên trong thời điểm xã hội đang chịu nhiều ảnh hưởng tư tưởng Nho giáo, vì vậy ban đầu Ông lựa chọn con đường khoa cử theo truyền thống gia đình. Từng trải qua binh nghiệp, nhưng sau những biến cố cuộc đời Ông đã quyết tâm lựa chọn dần thân vào nghề y lúc ấy còn chưa được coi trọng ở nước ta. Bản tính ham học hỏi, lại thấy sự hữu ích của việc chữa bệnh cứu người, Ông quyết chí theo học nghề y chữa bệnh cứu người. Ông kiên trì tự học, đọc rất

nhiều sách thuốc và đúc rút được những kinh nghiệm quý báu trong quá trình hành nghề. Với tấm lòng yêu thương người bệnh, sự nỗ lực của bản thân đã giúp Ông ngày càng tiến bộ về y lý, y thuật và trau dồi về y đức. Sự phấn đấu kiên trì, bền bỉ trong sự nghiệp và tấm lòng cao cả đã giúp Ông trở thành người thầy thuốc tài năng, đức độ. [3],[4],[5]

Đã có rất nhiều các nghiên cứu, các bài báo viết về Hải Thượng Lãn Ông với vai trò nhà y học, nhà thơ, nhà văn hóa và tác phẩm Hải Thượng y tông tâm lĩnh với những nội dung chuyên sâu về y đức, y lý và y thuật. Ở nội dung bài viết này, chúng tôi đi sâu phân tích để làm rõ thêm về Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác với tư cách là nhà triết học của Việt Nam thế kỷ XVIII.

Chế độ phong kiến Việt Nam thế kỷ XVIII đang ở thời kỳ khủng hoảng trầm trọng trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, kể cả mặt nhận thức và đời sống tinh thần. Xuất hiện trong bối cảnh đó, Hải Thượng Lãn Ông với tư tưởng tiến bộ về con người với khả năng nhận thức và kinh nghiệm thực tiễn của mình thông qua lý luận y học,

Ông đã đưa ra những quan điểm triết học rất đáng chú ý về con người, về nhân sinh trong nghề làm thuốc. [6]

II. HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG VỚI TƯ TƯỞNG TIẾN BỘ VỀ NHÂN SINH TRONG HÀNH NGHỀ LÀM THUỐC

Hải Thượng Lãn Ông bàn nhiều về con người dưới góc độ nhân sinh và ở đó Ông thể hiện nhiều tư tưởng triết học tiến bộ nhất là qua các trước tác y học của mình. Trong truyền thống triết học phương Đông thì tư tưởng triết học về nhân sinh trước hết được thể hiện qua các khái niệm về “*đạo làm người*”, về “*lẽ sống ở đời*” của con người. [6]

Sống trong thời kỳ xã hội phong kiến Việt Nam đang trải qua nhiều biến động, Nho giáo không còn chiếm vị trí độc tôn đối với các nhà tư tưởng, Phật giáo và Lão giáo lại là chỗ dựa về mặt tinh thần với nhiều kẻ sĩ. Các nhà tư tưởng trong thời kỳ này khi bàn đến các vấn đề nhân sinh thường tỏ ra bế tắc, tìm nơi “*ẩn dật*” hoặc buông bỏ thực tại. Lãn Ông có kế thừa tư tưởng “*vô vi*” của Lão Tử thông qua việc đề cao chữ “*Nhàn*” nhưng khác với họ, đó là “*Nhàn*” với công danh, binh quyền chứ Ông không “*Nhàn*” với vai trò của người thầy thuốc. “*Nhàn*” của Ông có nét giống nhà Phật có sự ung

dung thanh thản, nhưng luôn xác định được trách nhiệm trong hành động cứu giúp cuộc đời. Kế thừa những tư tưởng đó, nhưng Hải Thượng Lãn Ông đã chặt lọc và xây dựng một đạo lý mới để có cơ sở cho nhận thức và hành động. Tuy ở ẩn, nhưng Ông vẫn luôn nghĩ tới việc cứu dân, cứu nước nhưng trên phương diện khác với các nhà Nho đương thời là làm nghề y “*chữa bệnh, cứu người*”. Ông từ chối tất cả danh lợi để đến với y học, mục đích đem lại lợi ích tốt nhất cho số đông người dân. Và Ông cũng thấy nghề y không phải là nghề tầm thường như mọi người thường nghĩ, chính nhờ nghề y mà Ông được cứu sống. Ông đã nhận ra đạo lý mới: không nhất thiết phải làm quan làm tướng mới hay, làm nghề y là một lý tưởng cuộc đời xét về phương diện cứu người cứu người và phù hợp với chí hướng và hoàn cảnh Ông lúc bấy giờ. Từ đó, Ông quyết định bước vào nghề y với quyết tâm học hỏi, trau dồi để đưa nghề y ngang tầm với mong muốn của xã hội. “*đạo làm người*” hay “*lẽ sống ở đời*” mà Lãn Ông lựa chọn đã đạt đến đỉnh cao về giá trị nhân sinh thời kỳ đó. [6]

Nghề y liên quan đến bảo vệ mạng sống con người vì vậy Hải Thượng Lãn Ông cho rằng người thầy thuốc cần phải có kiến thức sâu rộng và càng phải có sự hiểu biết sâu sắc về con người. Việc

ngiên cứu về con người một cách khoa học hay cần phải đạt tới một quan niệm triết học toàn diện về con người đối với mỗi người thầy thuốc là cần thiết. Do vậy, Ông đã đúc rút kinh nghiệm, học từ người xưa để tiếp thu kiến thức được đầy đủ: *“Tôi là người học Nho, quyết chỉ theo nghề y, đọc sách phương thư thì ghi nghĩa lý lại trong lòng, tất cả cái gì là di sản quý báu của người xưa để lại, đều suy nghĩ kỹ càng, tìm tòi cho ra chân lý, cốt sao cho y lý sáng tỏ đến nơi, đến chốn mới thôi. Cho nên tôi không xấu hổ vì sự kém cỏi của mình, đối với luận thuyết của các bậc tiền bối, thấy chỗ nào chưa hiểu hết thì đọc, đọc đi đọc lại nhiều lần và ghi chép lại...”* (Đạo lưu dư vận). [1],[2]

Ông là một trong những người đầu tiên ở Việt Nam đã vận dụng một cách triệt để học thuyết âm dương, ngũ hành để nghiên cứu và giải thích về con người một cách có hệ thống trên nhiều phương diện: từ chức năng sinh lý đến nguyên nhân bệnh sinh, từ chức năng chẩn đoán đến các phương pháp phòng và điều trị bệnh. Ông đi sâu vào nghiên cứu về bản chất con người, đồng thời ông cũng đã biết cách trình bày các tư tưởng đó một cách hệ thống trong các trước tác của mình. [6]

Tư tưởng đạo đức nhân sinh của Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu

Trác là tư tưởng phục vụ con người, phục vụ nhân dân. Đây là một trong những giá trị quan trọng, cốt lõi, xuyên suốt sự nghiệp của ông, phản ánh giá trị nhân bản sâu sắc là phục vụ cả phương diện thể chất và tinh thần con người. Khi nghiên cứu về mối quan hệ giữa yếu tố thể xác và yếu tố tinh thần, Ông cho rằng hai yếu tố này có mối liên hệ với nhau. Vì vậy ngoài chủ trương bồi bổ nguyên khí, lục phủ ngũ tạng, nâng cao sức đề kháng cho cơ thể (yếu tố thể xác), Ông còn bàn luận sâu sắc về bổ thần. Trong Đạo lưu dư vận, Ông dành một chương *“Luận về bổ thần”*, cho rằng ngoài lấy *“tinh, huyết làm trọng”* cần phải chú ý tới *“thần”*: *“Trong thân thể con người, ngoài từ hình hài, trong đến kinh lạc không chỗ nào không trọng vào thần”*. Theo Ông bệnh chưa nặng thì dùng các thuốc để *“an thần, tàng thần và ôn thần”*, bệnh nặng phải tìm đến *“chân thần”*, dùng các phép *“bổ Hỏa trong Thủy, bổ Thủy trong Hỏa”* giữ cho *“chân thần”* đầy đủ. [1],[2]

Theo Ông, con người vừa có một đời sống tự nhiên, vừa có một đời sống xã hội. Hải Thượng Lãn Ông đi sâu phân tích mặt tự nhiên trong bản tính con người đó là gần gũi thiên nhiên, hòa mình với thiên nhiên và *“thuận theo tự nhiên”*. Về mặt y học, nếu con người sống trái quy luật tự nhiên thì bệnh tật sẽ

phát sinh, do vậy theo Ông, con người phải luôn tuân theo và thích ứng với các quy luật của tự nhiên. Về mặt xã hội, Ông khẳng định bản tính con người ta sinh ra vốn không phải có sẵn bản tính ngay từ đầu mà trái lại bản tính ấy có thể thay đổi theo hoàn cảnh và môi trường sống của chính bản thân con người. Những hiểu biết sâu sắc về con người cả về mặt tự nhiên và mặt xã hội đã giúp ông có kiến thức toàn diện khi chữa bệnh hàng ngày. Tuy rằng vẫn có những hạn chế nhất định song về cơ bản, các tư tưởng trên của ông hoàn toàn duy vật và tiến bộ. [6]

Đây cũng là nét đặc sắc nhất trong tư tưởng triết học của Ông, được nghiên cứu tỉ mỉ về con người, với tư cách như là một hệ thống phức tạp dựa trên lập trường duy vật chất phác và phép tư duy biện chứng....[6]. Ông đã kế thừa và phát huy kiến thức trong các tác phẩm y học kinh điển và thực tiễn hành nghề làm thuốc “*chữa bệnh cứu người*”, lấy người bệnh làm trung tâm, coi đó như là điểm xuất phát để đi sâu nghiên cứu về y học.

III. VAI TRÒ CỦA LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN TRONG QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC CỦA NGƯỜI THẦY THUỐC

Hải Thượng Lãn Ông đề cập tới vấn đề nhận thức con người thông qua hoạt động nhận thức của

người thầy thuốc. Nhận thức của con người là một quá trình phức tạp, đây là sự tác động qua lại giữa bộ óc con người với thế giới bên ngoài, do vậy nhận thức y học không phải là dễ dàng.

Ông cho rằng giữa nhận thức người thầy thuốc với thực tiễn lâm sàng có mối liên hệ đặc biệt. Trong mối liên hệ đó người thầy thuốc muốn tránh được sai lầm trong lâm sàng thì phải tránh được những sai lầm trong nhận thức, trước hết là nhận thức về lý luận y học. Vì vậy, khi đã có nhận thức đúng đắn về mặt lý luận thì người thầy thuốc sẽ đưa ra những quyết định điều trị hiệu quả trong thực tiễn lâm sàng. Lý luận theo ông là một hệ thống tri thức, tư tưởng phản ánh kinh nghiệm đời sống thực tiễn của con người và y học cũng có hệ thống lý luận riêng hay còn gọi là y lý. Y lý là kết quả hoạt động nhận thức của người thầy thuốc, đúc kết thực tiễn chữa bệnh của người xưa thành các nguyên tắc y học, thầy thuốc đời sau thường dựa vào đó để thực hành lâm sàng [6]. Từ quan điểm trên, Ông khẳng định: “*Nghề nhà y cần có Nội kinh, tựa như nhà nho cần có Ngũ kinh*” đây là nguồn gốc sâu xa của lý luận y học. Ông coi các tri thức lý luận có trong sách vở là điểm xuất phát trong nhận thức của mình. Nghề làm thuốc rất khó, do vậy người thầy thuốc trước tiên phải thông hiểu lý luận của y

học. Đối với bản thân mình, Ông luôn tự xác định quan điểm không ngừng học tập để nâng cao tri thức lý luận, đồng thời thông qua viết sách, dạy học Ông mong muốn các thầy thuốc đời sau thấy được vai trò của lý luận đối với người thầy thuốc. Điều này chứng minh Ông là nhà lý luận y học xuất sắc. [6]

Trong Vận khí bí điển, Ông có trích câu: *“Ba lần dứt tay mới thành thầy giỏi”*. Đề cao tri thức lý luận nhưng Hải Thượng Lãn Ông vẫn coi trọng vai trò thực tiễn trong hoạt động của người thầy thuốc. Ông chỉ ra rằng chính giá trị thực tiễn của nghề nghiệp là yếu tố quyết định tới vị trí nghề nghiệp trong xã hội. Theo Ông, nghề y là một nghề cao quý trong xã hội, bởi vì xuất phát từ lợi ích và nhu cầu cần được chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của nhân dân nên có vai trò to lớn đối với sự phát triển của xã hội. Thực tiễn bao giờ cũng đóng vai trò quyết định với lý luận, người thầy thuốc phải căn cứ vào thực tiễn lâm sàng để vận dụng lý luận cho phù hợp thì quá trình chữa bệnh mới hiệu quả. Hiểu được giá trị quyết định của thực tiễn đối với lý luận nên Ông luôn dùng thực tiễn để kiểm tra nhận thức. Những vấn đề thực tiễn mà Ông gặp trong quá trình hành nghề cũng đã được minh chứng qua Y Dương án - Y Âm án, tổng

kết các ca bệnh điều trị thành công và thất bại.

Hải Thượng Lãn Ông đã nhận thức hoàn toàn đúng đắn về bản chất quá trình nhận thức của con người nói chung, nhận thức y học của thầy thuốc nói riêng. Những tư tưởng của Ông về mối quan hệ giữa nhận thức lý luận và hoạt động thực tiễn của người thầy thuốc cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị.

IV. HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG VỚI TÍNH NHÂN ĐẠO TRONG NGHỀ LÀM THUỐC

Chủ nghĩa nhân đạo đề cao giá trị về con người, cụ thể hơn là về hạnh phúc, về tự do và tính công bằng trong việc san sẻ lợi ích giữa các cá nhân trong xã hội. Trong sự phát triển của lịch sử tư tưởng Việt Nam, tư tưởng về chủ nghĩa nhân đạo là một truyền thống tốt đẹp được ông cha ta truyền lại qua các thời kỳ thể hiện ở tư tưởng *“yêu nước, thương dân”* hay *“đạo Nhân Nghĩa”*. Những tư tưởng này ít xuất hiện trong những ngành nghề cụ thể như nghề y. Tuy nhiên, Hải Thượng Lãn Ông đã thể hiện một cách sâu sắc chủ nghĩa nhân đạo trong các trước tác y học của mình có lẽ là một điều đặc biệt, hiếm có trong lịch sử. Là một thầy thuốc Ông hiểu rằng việc đề cao giá trị con người trước hết phải được thể hiện thông qua việc coi trọng các giá trị và sinh mạng của

người bệnh, đó như là nghĩa vụ, trách nhiệm và mục đích phấn đấu của người thầy thuốc chân chính. [6]

Theo Lãn Ông, nghề y không chỉ đơn thuần là được trang bị kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp là đủ mà cần phải có một đạo lý nghề nghiệp, và ông gọi nó là “*đạo làm thuốc*”. Nghề làm thuốc nếu hiểu theo nghĩa thông thường chỉ là một nghề để “*làm việc, sinh sống*” là phương tiện để mưu cầu lợi ích cá nhân. Còn “*đạo làm thuốc*” là cả một đạo lý lớn lao, là một nhân thuật, là “*nghệ thuật cứu chữa mạng sống cho con người*”, gắn liền với lý tưởng và tâm lòng nhân đạo của người thầy thuốc [6]. Trong Y huấn cách ngôn ông đã tổng kết lại nội dung này bằng câu nói: “*Đạo làm thuốc là một nhân thuật chuyên bảo vệ sinh mạng con người, phải lo cái lo của người và vui cái vui của người, chỉ lấy việc cứu sống mạng người làm nhiệm vụ của mình, không nên cầu lợi, kể công*” [1][2]. Đây là một tư tưởng rất quan trọng của Hải Thượng Lãn Ông khi quan niệm về ý nghĩa và mục đích của nghề y. Hiếm có nhà tư tưởng trước đó đặt vấn đề coi nghề y như “*đạo làm thuốc*”, trong đó người thầy thuốc phải biết hi sinh lợi ích của riêng mình coi lợi ích của người bệnh lên trên hết. “*Đạo làm thuốc*” không chỉ gói gọn trong phạm vi kiến thức y học

thuần túy mà đòi hỏi người thầy thuốc theo “*đạo làm thuốc*” phải có kiến thức triết học về tự nhiên - xã hội và nhất là kiến thức, sự hiểu biết sâu sắc về con người. Ông hiểu rằng “*Y đạo, là học thuật bảo vệ sự sống rất cao cả, là đầu mối vun trồng cây Đức. Người có đầy đủ kiến văn, không thể nào không biết tới*”. Quan niệm về nghề y, cái mà Ông gọi là “*Y đạo*” của người thầy thuốc đã hàm chứa những triết lý nhân văn sâu sắc không chỉ ở thời đại của Ông, mà còn có ý nghĩa to lớn trong việc hình thành một quan niệm mới đối với nền y học hiện đại ngày nay.

Thấm nhuần tư tưởng nhân đạo trong nghề y, Hải Thượng Lãn Ông luôn đòi hỏi một người thầy thuốc chân chính vừa có kiến thức vững vàng về chuyên môn lại phải tự xây dựng cho mình được những quy chuẩn đạo đức đúng đắn. Đây chính là ý nghĩa đích thực của “*đạo làm thuốc*” và cũng là nền tảng, giá trị cốt lõi để xây dựng và phát triển nghề y. Trong các trước tác của mình, bên cạnh việc đề cập rộng rãi các vấn đề y học nói chung, Ông cũng chú trọng bàn nhiều tới những vấn đề y đức của người thầy thuốc [6]. Đặc biệt trong Y huấn cách ngôn, Ông đề ra chín điều răn dạy người thầy thuốc đến nay vẫn được các thế hệ thầy thuốc ngày nay kế thừa và tiếp tục phát huy đạo đức của người thầy

thuốc cách mạng trong thời kỳ mới. Ông là người đầu tiên trong lịch sử tư tưởng y học Việt Nam đã hệ thống và cụ thể hóa các tiêu chuẩn về y đức của người thầy thuốc trong mối quan hệ với người bệnh, với nghề nghiệp với đồng nghiệp, người thầy, học trò và với xã hội...

Ông chủ trương xây dựng một nền y học vì lợi ích của người nghèo. Một nét đặc sắc khác trong hệ thống giá trị tư tưởng nhân đạo trong nghề y của Hải Thượng Lãn Ông đó là tư tưởng xây dựng công bằng trong khám chữa bệnh và xây dựng nền y học vì lợi ích đa số người dân. Xã hội lúc bấy giờ có sự phân hóa rõ rệt, Ông chứng kiến sức khỏe người giàu được các thầy thuốc chăm sóc thái quá, trái lại đại đa số người nghèo thường bị bỏ quên khi ốm đau, bệnh tật. Trở về thôn quê, sinh sống cùng nhân dân nên Ông thấu hiểu hoàn cảnh cơ cực của người nghèo, bản thân Ông đã có ý thức tự giác trong việc xác định đối tượng phục vụ trong điều kiện xã hội đương thời đó chính là: những em bé con nhà thuyền chài, ngư dân, người nghèo, kẻ mồ côi, đàn bà góa bụa,... Do vậy khi chữa bệnh cho người nghèo, Ông thường cố gắng đưa ra các phương thuốc có công dụng và giá thành phù hợp với chính hoàn cảnh của họ. Ông khuyên dùng thuốc Nam vừa đơn giản, vừa dễ

kiểm, các phương thuốc càng ít vị càng tốt như trong cuốn “*Hành giản trâm nhu*” (Những bài thuốc đơn giản dễ sử dụng) ông ghi lại 2210 nghiệm phương đơn giản được đúc rút từ các y văn đời trước và một phần do ông sưu tầm trong nhân dân để trị nhiều loại bệnh phù hợp cho người nghèo. Ông còn biên soạn cuốn “*Bách gia trâm tàng*” (Những bài thuốc quý cho mọi nhà) thống kê được 644 phương thuốc kinh nghiệm, mục đích giúp cho nhân dân trong đó có đa số người nghèo có điều kiện nghiên cứu và sử dụng. [1],[2],[6]

Với tư cách là một thầy thuốc, đồng thời là một nhà tư tưởng mang trong mình tâm lòng nhân đạo sâu sắc, Ông cho rằng quan tâm đến phụ nữ và trẻ em chính là quan tâm đến nguồn gốc, hiện tại và tương lai cho sức khỏe giống nòi của dân tộc. Không phải thầy thuốc nào cũng nhận thấy điều này trong thời đại của Ông, chính vì vậy mà tư tưởng của Ông có giá trị đặc biệt. Đây là sự phát triển tư tưởng nhân đạo trong nghề y, vì sức khỏe, vì sự tiến bộ của phụ nữ và sự phát triển của trẻ em. Trong hoàn cảnh xã hội phong kiến, người phụ nữ là nạn nhân của rất nhiều áp bức, bất công như tư tưởng “*trọng nam, khinh nữ*”, hủ tục “*tảo hôn*” ... [6]. Với sự sâu sắc trong nhận thức và tư tưởng, Ông đã đặc biệt lưu tâm đến người

phụ nữ và viết riêng các cuốn sách cho việc nâng cao chất lượng cuộc sống hay chăm sóc và bảo vệ sức khỏe phụ nữ như: Nữ công thắng lâm, Phụ đạo xán nhiên, Tọa thảo lương mô, Bảo thai thần hiệu toàn thư, Vệ sinh yếu quyết... Tư tưởng của Lãn Ông về phụ nữ nói chung và sức khỏe phụ nữ nói riêng là hết sức tiến bộ, nó thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Ông tới sức khỏe và thân phận người phụ nữ trong xã hội đương thời.

Là một người thầy thuốc giàu lòng nhân ái và đồng thời là nhà Nho thấm nhuần triết học vị nhân sinh, Hải Thượng Lãn Ông cũng dành sự quan tâm đặc biệt đến sức khỏe và sự phát triển của trẻ em. Ông cho rằng *“Anh nhi như cái mầm non, cần nên vun tưới chăm nom giữ gìn”* (Vệ sinh yếu quyết), trẻ em là tương lai của xã hội, cho nên chăm sóc cho trẻ em cũng là chăm sóc cho sự phát triển tương lai của xã hội [6]. Với tư cách là nhà y học lâm sàng, Ông đã khái quát việc chữa bệnh cho trẻ em là rất khó: *“Chữa bệnh cho mười người đàn ông không khó bằng chữa cho một người đàn bà, chữa cho mười người đàn bà không khó bằng chữa cho một người già, chữa mười người già không khó bằng chữa một em bé, vì trẻ đau đớn không biết nói, chỉ biết khóc nên khi chẩn trị không gì khó bằng”* (Ấu ấu tu tri). Vì vậy nên

Ông coi các bệnh về Nhi khoa là tâm đắc nhất của ông với các tập sách: Tập Ấu ấu tu tri viết chuyên về bệnh Nhi khoa, hay các bệnh về sỏi có trong Ma chẩn chuẩn thăng, bệnh về đậu mùa có Mộng trung giác đậu. Trong số các tập này thì Mộng trung giác đậu được ông biên soạn công phu nhất gồm 10 quyển (Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ, Canh, Tân, Nhâm, Quý). Chúng ta thấy một điều rõ ràng là quan điểm của Hải Thượng Lãn Ông về các bệnh của trẻ em vừa có tính khoa học, vừa có tính nhân văn sâu sắc, thể hiện sự quan tâm của ông đến sức khỏe và sự phát triển của trẻ em. Những điều trên cho thấy, quan điểm của Hải Thượng Lãn Ông hết sức tiến bộ, vượt xa và đi trước thời đại và tiệm cận và phù hợp với những nguyên tắc của các bộ môn y học hiện đại như sinh lý, dinh dưỡng, nhi khoa.. [6]

Tư tưởng nhân đạo trong nghề y là một nội dung lớn trong tư tưởng của Hải Thượng Lãn Ông, đó là tấm lòng yêu thương con người, yêu thương người bệnh hết sức sâu sắc. Hải Thượng Lãn Ông đứng trên lập trường duy vật tiến bộ, sử dụng các phương pháp tư duy khoa học đúng đắn chứa đựng nhiều yếu tố biện chứng tự phát để xem xét một cách toàn diện về con người. Tuy rằng có những hạn chế nhất định nhưng về cơ bản các tư tưởng của ông có nhiều ý nghĩa tích cực và tiến bộ,

đánh dấu bước phát triển mới về chất của lịch sử tư tưởng thời kỳ đó trong việc nhận thức các vấn đề triết học liên quan đến con người. [6]

V. KẾT LUẬN

Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác là ngôi sao sáng trong lịch sử y dược học cổ truyền Việt Nam. Cuộc đời, sự nghiệp y học và trước tác của ông đã để lại cho hậu thế một di sản đồ sộ trên các lĩnh vực y học, văn học, khoa học, tư tưởng triết học, ...

Hải Thượng Lãn Ông là một trong những người đầu tiên trong lịch sử tư tưởng Việt Nam đặt ra vấn đề nghiên cứu về con người một cách toàn diện, chỉ ra con đường đúng đắn trong nhận thức của người thầy thuốc, một nhân sinh quan tiến bộ về lý tưởng cuộc đời và tư tưởng nhân đạo của Ông toát lên tấm lòng yêu thương con người, yêu thương người bệnh hết sức sâu sắc.

Nhân dịp kỷ niệm 300 năm ngày sinh của Hải Thượng Lãn Ông (1724-2024), những người làm công tác y học cổ truyền nói riêng và y tế nói chung luôn tưởng nhớ, tri ân những công đức, những tri thức, tư tưởng mà ông để lại cho hậu thế. Nghiên cứu kế thừa phát triển những tri thức và tư tưởng đó của Ông càng thấy rõ được sự phù hợp trong các chủ trương đường

lối phát triển nền y học Việt Nam mang bản chất nhân đạo xã hội chủ nghĩa để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác (2005), *Hải Thượng Y Tông Tâm Lĩnh*, Nhà Xuất Bản Y học, Hà Nội.

2. Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác (1972), *Hải Thượng Y Tông Tâm Lĩnh*, Nhà Sách Khai Trí, Sài Gòn. *Bản dịch: Đình Thụ Hoàng Văn Hòe và cộng sự.*

3. GS. Nguyễn Văn Thang (2001), Khái yếu tác phẩm Hải Thượng y tông tâm lĩnh của Hải Thượng Lãn Ông. Nhà xuất bản Y Học, Hà Nội.

4. Phạm Xuân Phong, Trịnh Hoài Nam, Nguyễn Trung Quân (2022), *Y đức, y lý và y thuật của Hải Thượng Lãn Ông - Những giá trị trường tồn*. Tạp chí Y dược cổ truyền Quân sự, Số 1 tập 12.

5. Phạm Xuân Phong, Nguyễn Trung Quân, Nguyễn Đình Tú (2023), *Đại danh y Hải Thượng Lãn Ông và tác phẩm Hải Thượng y tông tâm lĩnh*, Tạp chí Y dược cổ truyền Quân sự, Số 1 tập 13.

6. Phạm Công Nhất (2004), *Tư tưởng triết học về con người của Đại danh y Lê Hữu Trác - Hải Thượng Lãn Ông*. Nhà xuất bản Khoa học xã hội Hà Nội.